



BẢNG GIÁ THANG CÁP MẠ KẼM NHÚNG NÓNG 2025 (Áp dụng từ 05/02/2025)

TT	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	ĐV	SL	ĐƠN GIÁ (3CE.VN)
I	THANG CÁP -THÉP CT3, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 1.5 MM				
1	Thang cáp mạ kẽm nhúng nóng 200x50 dày 1.5	3C-TU200x50-M1.5	m	1	125.522
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU200x50-M1.5	Chiếc	1	138.074
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU200x50-M1.5	Chiếc	1	138.074
4	Co Xuống CX mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU200x50-M1.5	Chiếc	1	150.626
5	Cút nối chữ T mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU200x50-M1.5	Chiếc	1	163.178
6	Cút nối chữ X mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU200x50-M1.5	Chiếc	1	188.282
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 200x75 dày 1.5	3C-TU200x75-M1.5	m	1	156.137
2	Cút nối L ngang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU200x75-M1.5	Chiếc	1	171.750
3	Co Lên CL mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU200x75-M1.5	Chiếc	1	171.750
4	Co Xuống CX mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU200x75-M1.5	Chiếc	1	187.364
5	Cút nối chữ T mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU200x75-M1.5	Chiếc	1	202.977
6	Cút nối chữ X mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU200x75-M1.5	Chiếc	1	234.205
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 200x100 dày 1.5	3C-TU200x100-M1.5	m	1	186.752
2	Cút nối L ngang mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU200x100-M1.5	Chiếc	1	205.427
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU200x100-M1.5	Chiếc	1	205.427
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU200x100-M1.5	Chiếc	1	224.102
5	Cút nối chữ T thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU200x100-M1.5	Chiếc	1	242.777
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU200x100-M1.5	Chiếc	1	280.127
1	Thang cáp sơn tĩnh điện 250x50 dày 1.5	3C-TU250x50-M1.5	m	1	132.410
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU250x50-M1.5	Chiếc	1	145.651
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU250x50-M1.5	Chiếc	1	145.651
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU250x50-M1.5	Chiếc	1	158.892
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU250x50-M1.5	Chiếc	1	172.133
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU250x50-M1.5	Chiếc	1	198.615
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 250x75 dày 1.5	3C-TU250x75-M1.5	m	1	163.025
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU250x75-M1.5	Chiếc	1	179.327
3	Co Lên CL thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU250x75-M1.5	Chiếc	1	179.327
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU250x75-M1.5	Chiếc	1	195.630
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU250x75-M1.5	Chiếc	1	211.932
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU250x75-M1.5	Chiếc	1	244.537
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 250x100 dày 1.5	3C-TU250x100-M1.5	m	1	193.640
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU250x100-M1.5	Chiếc	1	213.004
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU250x100-M1.5	Chiếc	1	213.004
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU250x100-M1.5	Chiếc	1	232.368
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU250x100-M1.5	Chiếc	1	251.732
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU250x100-M1.5	Chiếc	1	290.460
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x50 dày 1.5	3C-TU300x50-M1.5	m	1	139.298
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU300x50-M1.5	Chiếc	1	153.228
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU300x50-M1.5	Chiếc	1	153.228
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU300x50-M1.5	Chiếc	1	167.158
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU300x50-M1.5	Chiếc	1	181.088
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU300x50-M1.5	Chiếc	1	208.947

1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x75 dày 1.5	3C-TU300x75-M1.5	m	1	169.913
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU300x75-M1.5	Chiếc	1	186.905
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU300x75-M1.5	Chiếc	1	186.905
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU300x75-M1.5	Chiếc	1	203.896
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU300x75-M1.5	Chiếc	1	220.887
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU300x75-M1.5	Chiếc	1	254.870
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x100 dày 1.5	3C-TU300x100-M1.5	m	1	200.528
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU300x100-M1.5	Chiếc	1	220.581
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU300x100-M1.5	Chiếc	1	220.581
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU300x100-M1.5	Chiếc	1	240.634
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU300x100-M1.5	Chiếc	1	260.687
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU300x100-M1.5	Chiếc	1	300.792
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x50 dày 1.5	3C-TU350x50-M1.5	m	1	146.187
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU350x50-M1.5	Chiếc	1	160.805
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU350x50-M1.5	Chiếc	1	160.805
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU350x50-M1.5	Chiếc	1	175.424
5	Cút nối chữ T thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU350x50-M1.5	Chiếc	1	190.043
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU350x50-M1.5	Chiếc	1	219.280
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x75 dày 1.5	3C-TU350x75-M1.5	m	1	176.802
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU350x75-M1.5	Chiếc	1	194.482
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU350x75-M1.5	Chiếc	1	194.482
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU350x75-M1.5	Chiếc	1	212.162
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU350x75-M1.5	Chiếc	1	229.842
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU350x75-M1.5	Chiếc	1	265.202
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x100 dày 1.5	3C-TU350x100-M1.5	m	1	207.417
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU350x100-M1.5	Chiếc	1	228.158
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU350x100-M1.5	Chiếc	1	228.158
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU350x100-M1.5	Chiếc	1	248.900
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU350x100-M1.5	Chiếc	1	269.642
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU350x100-M1.5	Chiếc	1	311.125
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x50 dày 1.5	3C-TU400x50-M1.5	m	1	153.075
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU400x50-M1.5	Chiếc	1	168.383
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU400x50-M1.5	Chiếc	1	168.383
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU400x50-M1.5	Chiếc	1	183.690
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU400x50-M1.5	Chiếc	1	198.998
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU400x50-M1.5	Chiếc	1	229.613
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x75 dày 1.5	3C-TU400x75-M1.5	m	1	183.690
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU400x75-M1.5	Chiếc	1	202.059
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU400x75-M1.5	Chiếc	1	202.059
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU400x75-M1.5	Chiếc	1	220.428
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU400x75-M1.5	Chiếc	1	238.797
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU400x75-M1.5	Chiếc	1	275.535
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x100 dày 1.5	3C-TU400x100-M1.5	m	1	214.305
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU400x100-M1.5	Chiếc	1	235.736
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU400x100-M1.5	Chiếc	1	235.736
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU400x100-M1.5	Chiếc	1	257.166
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU400x100-M1.5	Chiếc	1	278.597
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU400x100-M1.5	Chiếc	1	321.458
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x50 dày 1.5	3C-TU450x50-M1.5	m	1	159.963
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU450x50-M1.5	Chiếc	1	175.960
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU450x50-M1.5	Chiếc	1	175.960

4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU450x50-M1.5	Chiếc	1	191.956
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU450x50-M1.5	Chiếc	1	207.952
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU450x50-M1.5	Chiếc	1	239.945
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x75 dày 1.5	3C-TU450x75-M1.5	m	1	190.578
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU450x75-M1.5	Chiếc	1	209.636
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU450x75-M1.5	Chiếc	1	209.636
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU450x75-M1.5	Chiếc	1	228.694
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU450x75-M1.5	Chiếc	1	247.752
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU450x75-M1.5	Chiếc	1	285.868
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x100 dày 1.5	3C-TU450x100-M1.5	m	1	221.193
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-LTU450x100-M1.5	Chiếc	1	243.313
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CLTU450x100-M1.5	Chiếc	1	243.313
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-CXTU450x100-M1.5	Chiếc	1	265.432
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-TTU450x100-M1.5	Chiếc	1	287.551
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 1.5	3C-XTU450x100-M1.5	Chiếc	1	331.790
1	THANG CÁP -THÉP CT3, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 2.0 MM				
1	Thang cáp mạ kẽm nhúng nóng 200x50 dày 2.0	3C-TU200x50-M2.0	m	1	167.362
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU200x50-M2.0	Chiếc	1	184.098
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóngdày 2.0	3C-CLTU200x50-M2.0	Chiếc	1	184.098
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU200x50-M2.0	Chiếc	1	200.834
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU200x50-M2.0	Chiếc	1	217.571
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU200x50-M2.0	Chiếc	1	251.043
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 200x75 dày 2.0	3C-TU200x75-M2.0	m	1	208.182
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU200x75-M2.0	Chiếc	1	229.000
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU200x75-M2.0	Chiếc	1	229.000
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU200x75-M2.0	Chiếc	1	249.818
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU200x75-M2.0	Chiếc	1	270.637
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU200x75-M2.0	Chiếc	1	312.273
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 200x100 dày 2.0	3C-TU200x100-M2.0	m	1	249.002
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU200x100-M2.0	Chiếc	1	273.902
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU200x100-M2.0	Chiếc	1	273.902
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU200x100-M2.0	Chiếc	1	298.802
5	Cút nối chữ T thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU200x100-M2.0	Chiếc	1	323.703
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU200x100-M2.0	Chiếc	1	373.503
1	Thang cáp sơn tĩnh điện 250x50 dày 2.0	3C-TU250x50-M2.0	m	1	176.547
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU250x50-M2.0	Chiếc	1	194.201
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU250x50-M2.0	Chiếc	1	194.201
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU250x50-M2.0	Chiếc	1	211.856
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU250x50-M2.0	Chiếc	1	229.510
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU250x50-M2.0	Chiếc	1	264.820
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 250x75 dày 2.0	3C-TU250x75-M2.0	m	1	217.367
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU250x75-M2.0	Chiếc	1	239.103
3	Co Lên CL thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU250x75-M2.0	Chiếc	1	239.103
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU250x75-M2.0	Chiếc	1	260.840
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU250x75-M2.0	Chiếc	1	282.576
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU250x75-M2.0	Chiếc	1	326.050
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 250x100 dày 2.0	3C-TU250x100-M2.0	m	1	258.187
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU250x100-M2.0	Chiếc	1	284.005
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU250x100-M2.0	Chiếc	1	284.005
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU250x100-M2.0	Chiếc	1	309.824
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU250x100-M2.0	Chiếc	1	335.642

6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU250x100-M2.0	Chiếc	1	387.280
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x50 dày 2.0	3C-TU300x50-M2.0	m	1	185.731
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU300x50-M2.0	Chiếc	1	204.304
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU300x50-M2.0	Chiếc	1	204.304
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU300x50-M2.0	Chiếc	1	222.877
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU300x50-M2.0	Chiếc	1	241.450
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU300x50-M2.0	Chiếc	1	278.597
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x75 dày 2.0	3C-TU300x75-M2.0	m	1	226.551
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU300x75-M2.0	Chiếc	1	249.206
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU300x75-M2.0	Chiếc	1	249.206
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU300x75-M2.0	Chiếc	1	271.861
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU300x75-M2.0	Chiếc	1	294.516
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU300x75-M2.0	Chiếc	1	339.827
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 300x100 dày 2.0	3C-TU300x100-M2.0	m	1	267.371
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU300x100-M2.0	Chiếc	1	294.108
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU300x100-M2.0	Chiếc	1	294.108
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU300x100-M2.0	Chiếc	1	320.845
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU300x100-M2.0	Chiếc	1	347.582
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU300x100-M2.0	Chiếc	1	401.057
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x50 dày 2.0	3C-TU350x50-M2.0	m	1	194.916
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU350x50-M2.0	Chiếc	1	214.407
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU350x50-M2.0	Chiếc	1	214.407
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU350x50-M2.0	Chiếc	1	233.899
5	Cút nối chữ T thang cáp sơn mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU350x50-M2.0	Chiếc	1	253.390
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU350x50-M2.0	Chiếc	1	292.373
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x75 dày 2.0	3C-TU350x75-SM2.0	m	1	235.736
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU350x75-M2.0	Chiếc	1	259.309
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU350x75-M2.0	Chiếc	1	259.309
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU350x75-M2.0	Chiếc	1	282.883
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU350x75-M2.0	Chiếc	1	306.456
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU350x75-M2.0	Chiếc	1	353.603
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 350x100 dày 2.0	3C-TU350x100-M2.0	m	1	276.556
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU350x100-M2.0	Chiếc	1	304.211
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU350x100-M2.0	Chiếc	1	304.211
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU350x100-M2.0	Chiếc	1	331.867
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU350x100-M2.0	Chiếc	1	359.522
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU350x100-M2.0	Chiếc	1	414.833
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x50 dày 2.0	3C-TU400x50-M2.0	m	1	204.100
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU400x50-M2.0	Chiếc	1	224.510
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU400x50-M2.0	Chiếc	1	224.510
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU400x50-M2.0	Chiếc	1	244.920
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU400x50-M2.0	Chiếc	1	265.330
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU400x50-M2.0	Chiếc	1	306.150
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x75 dày 2.0	3C-TU400x75-M2.0	m	1	244.920
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU400x75-M2.0	Chiếc	1	269.412
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU400x75-M2.0	Chiếc	1	269.412
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU400x75-M2.0	Chiếc	1	293.904
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU400x75-M2.0	Chiếc	1	318.396
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU400x75-M2.0	Chiếc	1	367.380
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 400x100 dày 2.0	3C-TU400x100-M2.0	m	1	285.740
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU400x100-M2.0	Chiếc	1	314.314

3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU400x100-M2.0	Chiếc	1	314.314
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU400x100-M2.0	Chiếc	1	342.888
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU400x100-SM2.0	Chiếc	1	371.462
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU400x100-M2.0	Chiếc	1	428.610
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x50 dày 2.0	3C-TU450x50-M2.0	m	1	213.285
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU450x50-M2.0	Chiếc	1	234.613
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU450x50-M2.0	Chiếc	1	234.613
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU450x50-M2.0	Chiếc	1	255.941
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU450x50-M2.0	Chiếc	1	277.270
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU450x50-M2.0	Chiếc	1	319.927
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x75 dày 2.0	3C-TU450x75-M2.0	m	1	254.105
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU450x75-M2.0	Chiếc	1	279.515
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU450x75-M2.0	Chiếc	1	279.515
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU450x75-M2.0	Chiếc	1	304.925
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU450x75-M2.0	Chiếc	1	330.336
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU450x75-M2.0	Chiếc	1	381.157
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 450x100 dày 2.0	3C-TU450x100-M2.0	m	1	294.925
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU450x100-M2.0	Chiếc	1	324.417
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU450x100-M2.0	Chiếc	1	324.417
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU450x100-M2.0	Chiếc	1	353.909
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU450x100-M2.0	Chiếc	1	383.402
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU450x100-M2.0	Chiếc	1	442.387
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 500x100 dày 2.0	3C-TU500x100-M2.0	m	1	304.109
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU500x100-M2.0	Chiếc	1	395.342
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU500x100-M2.0	Chiếc	1	395.342
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU500x100-M2.0	Chiếc	1	395.342
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU500x100-M2.0	Chiếc	1	456.164
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU500x100-M2.0	Chiếc	1	547.396
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 600x100 dày 2.0	3C-TU600x100-M2.0	m	1	328.680
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU600x100-M2.0	Chiếc	1	427.283
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU600x100-M2.0	Chiếc	1	427.283
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU600x100-M2.0	Chiếc	1	427.283
5	Cút nối chữ T thang cá mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU600x100-M2.0	Chiếc	1	493.019
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU600x100-M2.0	Chiếc	1	591.623
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 700x100 dày 2.0	3C-TU700x100-M2.0	m	1	353.957
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU700x100-M2.0	Chiếc	1	460.143
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU700x100-M2.0	Chiếc	1	460.143
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU700x100-M2.0	Chiếc	1	460.143
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU700x100-M2.0	Chiếc	1	566.330
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU700x100-M2.0	Chiếc	1	707.913
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 800x100 dày 2.0	3C-TU800x100-M2.0	m	1	373.032
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU800x100-M2.0	Chiếc	1	484.942
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU800x100-M2.0	Chiếc	1	484.942
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU800x100-M2.0	Chiếc	1	484.942
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU800x100-M2.0	Chiếc	1	596.851
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU800x100-M2.0	Chiếc	1	746.064
1	Thang cáp mạ kẽm nhúng nóng 1000x100 dày 2.0	3C-TU1000x100-M2.0	m	1	418.798
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-LTU1000x100-M2.0	Chiếc	1	544.437
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CLTU1000x100-M2.0	Chiếc	1	544.437
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-CXTU1000x100-M2.0	Chiếc	1	544.437
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-TTU1000x100-M2.0	Chiếc	1	753.836

6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.0	3C-XTU1000x100-M2.0	Chiếc	1	921.355
II THANG CÁP -THÉP CT3, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 2.5 MM					
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 500x100 dày 2.5	3C-TU500x100-M2.5	m	1	380.136
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-LTU500x100-M2.5	Chiếc	1	494.177
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CLTU500x100-M2.5	Chiếc	1	494.177
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CXTU500x100-M2.5	Chiếc	1	494.177
5	Cút nối chữ T thang cá mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-TTU500x100-M2.5	Chiếc	1	684.245
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-XTU500x100-M2.5	Chiếc	1	836.300
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 600x100 dày 2.5	3C-TU600x100-M2.5	m	1	410.849
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-LTU600x100-M2.5	Chiếc	1	534.104
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CLTU600x100-M2.5	Chiếc	1	534.104
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CXTU600x100-M2.5	Chiếc	1	534.104
5	Cút nối chữ T thang cá mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-TTU600x100-M2.5	Chiếc	1	739.529
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-XTU600x100-M2.5	Chiếc	1	903.869
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 700x100 dày 2.5	3C-TU700x100-M2.5	m	1	442.446
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-LTU700x100-M2.5	Chiếc	1	575.179
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CLTU700x100-M2.5	Chiếc	1	575.179
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CXTU700x100-M2.5	Chiếc	1	575.179
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-TTU700x100-M2.5	Chiếc	1	796.402
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-XTU700x100-M2.5	Chiếc	1	973.380
1	Thang cáp kẽm nhúng nóng 800x100 dày 2.5	3C-TU800x100-M2.5	m	1	479.007
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-LTU800x100-M2.5	Chiếc	1	622.709
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CLTU800x100-M2.5	Chiếc	1	622.709
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CXTU800x100-M2.5	Chiếc	1	622.709
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-TTU800x100-M2.5	Chiếc	1	862.213
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-XTU800x100-M2.5	Chiếc	1	1.053.815
1	Thang cáp mạ kẽm nhúng nóng 1000x100 dày 2.5	3C-TU1000x100-M2.5	m	1	539.688
2	Cút nối L ngang thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-LTU1000x100-M2.5	Chiếc	1	701.594
3	Co Lên CL thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CLTU1000x100-M2.5	Chiếc	1	701.594
4	Co Xuống CX thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-CXTU1000x100-M2.5	Chiếc	1	701.594
5	Cút nối chữ T thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-TTU1000x100-M2.5	Chiếc	1	971.438
6	Cút nối chữ X thang cáp mạ kẽm nhúng nóng dày 2.5	3C-XTU1000x100-M2.5	Chiếc	1	1.187.313

PHỤ KIỆN THANG MÁNG CÁP

	Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng tole ZAM dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông				
1	Nối Thang Máng Cáp H50ZAM	3C-NTM50ZAM2.0	C	1	7.004
2	Nối Thang Máng Cáp H75ZAM	3C-NTM75ZAM2.0	C	1	11.173
3	Nối Thang Máng Cáp H100ZAM	3C-NTM100ZAM2.0	C	1	14.439
4	Nối Thang Máng Cáp H150ZAM	3C-NTM150ZAM2.0	C	1	20.894
	Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng Tole mạ hợp kim Nhôm-Kẽm (mạ lạnh) dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông				
1	Nối Thang Máng Cáp H50AZ	3C-NTM50AZ2.0	C	1	6.592
2	Nối Thang Máng Cáp H75AZ	3C-NTM75AZ2.0	C	1	10.516
3	Nối Thang Máng Cáp H100AZ	3C-NTM100AZ2.0	C	1	13.537
4	Nối Thang Máng Cáp H150AZ	3C-NTM150AZ2.0	C	1	18.108
	Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng thép mạ kẽm nhúng nóng , dày 2.0mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông				
1	Nối Thang Máng Cáp H50Z	3C-NTM50Z2.0	C	1	8.240
2	Nối Thang Máng Cáp H75Z	3C-NTM75Z2.0	C	1	13.145
3	Nối Thang Máng Cáp H100Z	3C-NTM100Z2.0	C	1	16.244
4	Nối Thang Máng Cáp H150Z	3C-NTM150Z2.0	C	1	23.680
	Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng tole ZAM dày 1.5mm, 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông				

1	Nối Thang Máng Cáp H50ZAM	3C-NTM50ZAM1.5	C	1	5.358
2	Nối Thang Máng Cáp H75ZAM	3C-NTM75ZAM1.5	C	1	8.547
3	Nối Thang Máng Cáp H100ZAM	3C-NTM100ZAM1.5	C	1	11.046
	Nối Thang Máng Cáp (NTM) làm bằng Tole mạ hợp kim Nhôm-Kẽm (mạ lạnh) dày 1.5mm , 06 lỗ bắt bulong M8 cổ vuông				
1	Nối Thang Máng Cáp H50AZ	3C-NTM50AZ1.5	C	1	5.043
2	Nối Thang Máng Cáp H75AZ	3C-NTM75AZ1.5	C	1	8.044
3	Nối Thang Máng Cáp H100AZ	3C-NTM100AZ1.5	C	1	10.356
	Bulong đai ốc chuyên dùng cho lắp nối TMC				
1	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, mạ kẽm (gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-Z	Bộ	1	986
2	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX201(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-201	Bộ	1	1.708
3	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX304(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-304	Bộ	1	2.134
4	Bộ Bulong M8x15 mũ cầu cổ vuông, INOX316(gồm 1 Bulong + 01 Ecu + 01 vòng đệm)	B-CM8x15W4-316	Bộ	1	3.881
	Phụ kiện thi công				
1	Tyren mạ kẽm M8 cây dài 2m	Tyren M8-2m	Cây	1	19.360
2	Tyren mạ kẽm M10 cây dài 2m	Tyren M10-2m	Cây	1	36.960
3	E-Cu lục giác M8 mạ kẽm	E-L6M8	cái	1	352
4	E-Cu lục giác M10 mạ kẽm	E-L6M10	cái	1	440
5	Vòng đệm M8 mạ kẽm	FW-M8	cái	1	176
6	Vòng đệm M10 mạ kẽm	FW-M10	cái	1	194
	Cộng (Chưa bao gồm 10% thuế VAT)				
	10% Thuế GTGT				
	Tổng cộng (Đã bao gồm 10% thuế VAT)				
	Ghi chú đặc biệt:	Z300x100xH200 (cao độ = 2 lần chiều cao của MC), Giá bán tính = 2 lần giá Co lên, hoặc co xuống cùng chiều rộng và chiều cao			
	Ghi chú về tính chất của vật liệu:	Tole ZAM và Tole mạ hợp kim nhôm kẽm đều có tính chất chống ăn mòn (Chống gỉ) nhờ tính chất hóa học của lớp mạ có Nhôm sẽ tạo màng Oxit nhôm ngay khi bề mặt bị xước, vết cắt, vết đột lỗ...Do vậy hoàn toàn có thể sử dụng thay thế cho mạ kẽm nhúng nóng (khách hàng có thể tham khảo về Tole ZAM và Tole mạ hợp kim nhôm-Kẽm)			
	Ghi chú về độ bền và bảo trì sản phẩm	Khuyến cáo tuyệt vời nhất là tất cả các loại TMC đều nên sử dụng chi tiết nối này bằng Tole ZAM và luôn dùng loại dày 2mm cho tất cả, bulong (M8x15 cổ vuông) thì luôn dùng Inox như vậy không làm tăng giá thành và đảm bảo tất cả có độ bền hơn 50 năm và có khả năng tháo ra lắp lại nhiều lần (vì sản xuất bulong nhỏ hơn M14 chỉ có thể là công nghệ mạ điện, hoặc làm bằng INOX. Mạ điện có khả năng chống gỉ rất hạn chế muốn tăng độ bền chỉ có cách bôi mỡ bảo quản thường xuyên, hoặc sơn bảo quản trực tiếp lên chỗ Bulong...với TMC điều này rất không			

ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI

- + **Vật liệu chính:** Thép tiêu chuẩn JIS-G-3131-2010, hoặc tương đương
 - + **Thời gian giao hàng:** Trong vòng 05-10 ngày kể từ ngày nhận được tiền đặt cọc.
 - + **Địa điểm giao hàng:** Theo yêu cầu của bên mua. Chi phí vận chuyển bên mua chịu (Xem xét từng điều kiện cụ thể, tạo điều kiện phù hợp nhất cho bên mua)
 - + **Thời gian bảo hành:** 12 Tháng.
 - + **Điều khoản thanh toán:** Đặt cọc 30% - 40 % giá trị đơn hàng ngay sau khi ký HĐ. Giá trị còn lại thanh
- Xin trân trọng cảm ơn và mong sớm nhận được sự hợp tác từ quý Công ty!*

ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐIỆN - ĐIỆN TỬ 3C